TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN D** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2020/HS-ST
Ngày: 14/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lệ
Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quốc Tân
Bà Trần Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Phương Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Tấn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2020/HS-ST ngày 17 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2020, đối với bị cáo:

Lê Công Đ, sinh năm 1993 tại Khánh Hòa; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố P, thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha Lê Công Đ (sinh năm 1971); mẹ Lê Thị Kim T (sinh năm 1973); tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 25/12/2019, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Nguyễn Nữ Thùy T, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn Q, xã C, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

- *Người làm chứng*:

+ Ông Lê Văn H, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn L, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

+ Ông Bùi Trung T, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn T 4, xã S, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

+ Ông Đỗ Trung C, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn P, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn Đ, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

(Đỗ Trung C và Nguyễn Văn P đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Khánh Hòa); vắng mặt.

+ Bà Hồ Thị Minh N, sinh năm 1994

Địa chỉ: Tổ dân phố P, thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

+ Ông Trần Thanh H, sinh năm 1999

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

- *Người chứng kiến*

+ Ông Lê Đông Đ, sinh năm 1981

Địa chỉ: Tổ dân phố P2, thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Công Đ là người nghiện ma túy, vào tháng 12/2019, Đoàn mua ma túy về phân nhỏ bán cho người nghiện ma túy để kiếm lời.

Khoảng 12 giờ ngày 25/12/2019, Lê Văn H (là người nghiện ma túy) gọi điện thoại cho Lê Công Đ hỏi mua một tép ma túy đá. Sau đó Đ mang một tép ma túy đá đến cầu V, xã D, huyện D bán cho H với giá 300.000đ.

Khoảng 14 giờ, ngày 25/12/2019, Lê Văn H tiếp tục gọi điện thoại cho Đ hỏi mua ma túy đá với giá 2.000.000đ, Đ đồng ý. Vì đã hết ma túy để bán cho Hùng nên Đ đã gọi điện cho Nguyễn Văn P để bán ma túy cho Hg. Phắn gặp Đỗ Trung C để lấy 01 bịch ma túy đá rồi mang đến khu vực cầu V, xã P, huyện D bán cho H với giá 2.000.000đ, P mang tiền bán ma túy đưa cho C.

Khoảng 16 giờ, ngày 25/12/2019, H gọi điện thoại cho Đ hỏi mua ma túy đá với giá 2.000.000đ. Đ đồng ý rồi một mình đi xuống lầu 7 N mua 01 bịch ma túy đá với giá 2.800.000đ mang về xã P, huyện D phân nhỏ thành 02 bịch rồi hẹn Hùng ở cây xăng V, xã P, huyện D để giao ma túy. Đến 19 giờ cùng ngày, tổ công tác Công an huyện D tuần tra trên tuyến đường Quốc lộ 1A thuộc địa phận xã P, huyện D phát hiện, bắt quả tang Lê Công Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 79C1-050.55 mang ma túy bán cho H, tạm giữ 01 bịch ma túy trong vỏ bao thuốc lá kẹp ở baga xe (ký hiệu A) và 01 bịch ma túy trong túi áo khoác (kí hiệu B) của Đ, số tiền 1.520.000đ, 01 điện thoại di động Sam sung S7.

Ngoài ra, Đ còn thừa nhận trước đó đã nhiều lần bán ma túy cho H, cụ thể: Vào trưa ngày 23/12/2019, Đ bán cho H 01 tép ma túy đá với giá 500.000đ tại khu vực quán nước trước trường Hoàng Hoa T thuộc thị trấn D (Đ nhờ P đi giao ma túy); khoảng 14 giờ ngày 23/12/2019, Đ bán cho H 01 tép ma túy đá với giá 300.000đ tại khu vực cầu V thuộc xã P; khoảng 14 giờ ngày 24/12/2019, Đ nhờ P bán cho H 01 tép ma túy đá với giá 200.000đ tại khu vực gần nhà nghỉ Đ, xã A, huyện D.

Ngày 30/12/2019, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận: Mẫu ký hiệu A, B là ma túy loại Methaphetamine, mẫu A có khối lượng 2,4839g, mẫu B có khối lượng 2,4636g; tổng khối lượng là 4,9475g.

Tại cơ quan Công an huyện D, Lê Công Đ đã khai nhận số ma túy đá mà Đ có được là mua của Đỗ Trung C ở D và 01 đối tượng tên R (không xác định được nhân thân, lai lịch ở khu vực lầu 7 N). H khai nhận đã nhiều lần mua ma túy của Đ để sử dụng.

Đối với Đỗ Trung C và Nguyễn Văn P, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D đã tách một phần hồ sơ, bàn giao đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an

tỉnh Khánh Hòa để khởi tố, điều tra về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo thẩm quyền. Vì vậy, không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự của C và P trong vụ án này. Lê Văn H là người đã mua ma túy của Lê Công Đ để sử dụng, Công an huyện D ra Quyết định xử phạt hành chính theo quy định pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 41/CT-VKSDK ngày 17/8/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hoà đã truy tố bị cáo Lê Công Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện D giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên điều luật, tội danh áp dụng cho bị cáo Lê Công Đ và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đ từ 7 năm tù đến 8 năm tù. Về vật chứng vụ án: 01 điện thoại di động Samsung loại S7, vỏ màu đen, số tiền 1.520.000đ tạm giữ của bị cáo Lê Công Đ, xét chiếc điện thoại và số tiền trên có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Đ nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước nước theo quy định pháp luật.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Exciter màu sơn đen, số khung RLCE 55P10CY187638, số máy 55P1187650 tạm giữ của bị cáo Lê Công Đ liên quan đến việc bị cáo Đ sử dụng xe trên đi bán ma túy, hiện chưa xác định rõ ai là chủ sở hữu hợp pháp xe trên, đề nghị Tòa án ra thông báo tiếp tục tạm giữ trong thời hạn theo quy định pháp luật, ai là chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe trên thì liên hệ với Chi cục thi hành án dân sự huyện D để nhận lại, hết thời hạn nêu trên thì Chi cục thi hành án dân sự huyện Diên Khánh tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước. Về án phí: Bị cáo Đ phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo Lê Công Đ tại phiên tòa đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện D và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đ, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại hồ sơ vụ án, xét việc vắng mặt của những người trên không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định pháp luật.

[2]. Về trách nhiệm hình sự của bị cáo Lê Công Đ:

Tại phiên toà, bị cáo Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện D đã nêu. Lời khai trên của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Ngày 25/12/2019, tổ công tác Công an huyện D tuần tra trên tuyến đường Quốc lộ 1A thuộc địa phận xã P, huyện D phát hiện, bắt quả tang Lê Công Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 79C1- 050.55 mang ma túy để bán cho Lê Văn H. Tổng khối lượng ma túy mà Công an huyện D thu giữ được vào ngày 25/12/2019 là 4,9475g là (loại) chất Methaphetamine gồm tạm giữ 01 bịch ma túy trong vỏ bao thuốc lá kẹp ở baga xe mô tô 79C1- 050.55 và 01 bịch ma túy trong túi áo khoác của Đ. Quá trình điều tra, Đ thừa nhận trước đó đã nhiều lần bán ma túy cho Lê Văn H, số ma túy mà Đ có được là mua của Đỗ Trung C ở D và 01 đối tượng tên R (không xác định được nhân thân, lai lịch ở khu vực lầu 7 N). Hành vi trên của bị cáo Lê Công Đ đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Vì vậy, bản Cáo trạng số 41/CT-VKSDK ngày 17/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hoà truy tố Lê Công Đoàn về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng tội.

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo Lê Công Đ:

Hành vi phạm tội do bị cáo Lê Công Đ đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rõ ma túy là loại dược phẩm do Nhà nước độc quyền quản lý. Mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển hay mua bán ma túy mà không được phép của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đều bị nghiêm cấm và xử lý theo quy định của pháp luật. Xét bị cáo Lê Công Đ chỉ vì mục đích nhằm kiếm tiền, thu lợi bất chính, bị cáo thực hiện hành vi trái pháp luật, mua ma túy từ Đỗ Trung C và 01 đối tượng tên R (không xác định được nhân thân, lai lịch), sau đó bị cáo nhiều lần trực tiếp đem đi bán hoặc nhờ Nguyễn Văn Ph đem đi bán cho Lê Văn H. Do đó, đối với bị cáo Đ nên cần xử phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và ngăn ngừa các hành vi tương tự.

Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Công Đ đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên cần xem xét tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo Đ.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo Lê Công Đ thực hiện hành vi bán ma túy nhằm kiếm lời, thu lợi bất chính từ hành vi trái pháp luật, bị cáo có nghề nghiệp thu nhập ổn định nên phạt tiền đối với bị cáo Đ là 10.000.000đ.

[4]. Về xử lý vật chứng vụ án:

02 bịch ma túy có kí hiệu A, B thu giữ vào ngày 25/12/2019, Công an huyện D đã giao cho Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa giám định và không hoàn lại mẫu sau giám định nên Hội đồng xét xử không xem xét;

01 điện thoại di động Samsung loại S7, vỏ màu đen và số tiền 1.520.000đ tạm giữ của bị cáo Lê Công Đ, xét chiếc điện thoại trên bị cáo Đ dùng để liên lạc mua bán ma túy và nguồn gốc số tiền do bị cáo Đ sử dụng vào việc bán ma túy mà có

nên căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước nước theo quy định pháp luật.

01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Exciter màu sơn đen, số khung RLCE 55P10CY187638, số máy 55P1187650 liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Lê Công Đ, xét bị cáo Đ không xác định rõ chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe trên là ai. Để đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho chủ tài sản có liên quan đến chiếc xe trên, Hội đồng xét xử xét cần tiếp tục tạm giữ xe mô tô trên trong thời hạn 01 năm tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, ai là chủ sở hữu chiếc xe trên thì liên hệ với Chi cục thi hành án dân sự huyện D để nhận lại tài sản trên, hết thời hạn trên Chi cục thi hành án dân sự huyện D tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước theo quy định pháp luật.

01 biển kiểm soát 79C1-050.55 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện D đã trả lại cho chủ sở hữu bà Nguyễn Nữ Thùy T nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Công Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;
- Căn cứ vào Điều 106, Điều 136, Điều 292, Điều 293, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;
- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt: Bị cáo Lê Công Đ 08 (tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2019.

2. Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Lê Công Đ 10.000.000đ (mười triệu đồng).

3. Về xử lý vật chứng vụ án:

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Samsung loại S7, vỏ màu đen; số tiền 1.520.000đ (một triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng) của bị cáo Lê Công Đ.
- Tạm giữ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Exciter màu sơn đen, số khung RLCE 55P10CY187638, số máy 55P1187650 trong thời hạn 01 (một) năm tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, ai là chủ sở hữu chiếc xe trên thì liên hệ với Chi cục thi hành án dân sự huyện D, tỉnh Khánh Hòa để nhận lại, hết thời hạn nêu trên thì Chi cục thi hành án dân sự huyện D tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước theo quy định pháp luật.

(Đặc điểm của các vật chứng và số tiền trên theo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/9/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D và Chi cục Thi hành án dân sự huyện D, tỉnh Khánh Hòa; Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước tại kho bạc nhà nước huyện D, tỉnh Khánh Hòa ngày 17/7/2020, mã CQ thu: 9042404, mã ĐBHC: 00000).

4. Về án phí: Bị cáo Lê Công Đ phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ngọc Lệ

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện D;
- Công an huyện D;
- Chi cục THADS D;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.